

THÔNG SỐ IN NHÃN DÁN TÙY CHỈNH

Hướng dẫn hỗ trợ người mua lựa chọn quy cách, vật liệu và hoàn thiện

ZIGPAC PRINT STUDIO | ỨNG DỤNG TIÊU CHUẨN VÀ CHUYÊN DỤNG



Trình tự xác định thông số

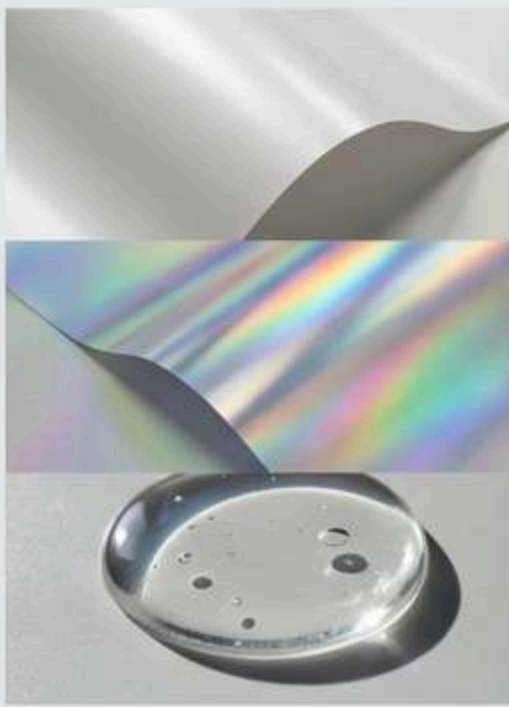
01/ Quy cách theo ứng dụng

Tập trung vào quy trình
như dán bằng máy so với phát tại
sự kiện.



02/ Vật liệu và hoàn thiện

Tập trung vào hiệu ứng thị giác
và chiều sâu xúc giác như vinyl,
holographic và epoxy.



03/ Tương tác và chuyên dụng

Tập trung vào chức năng chuyên
biệt như chống bóc mở và cào phủ.
bao gồm ứng dụng đeo
trên người.



04/ Sẵn sàng yêu cầu báo giá

Tập trung vào thông số khả
thi để giảm rủi ro sản xuất.



QUY TẮC QUAN TRỌNG

Điểm khởi đầu tốt nhất là mục đích sử dụng. Chỉ nên chọn kiểu hoàn thiện và vật liệu
sau khi ứng dụng đã được xác định rõ.

Ma trận so sánh quy cách cốt lõi

Nhãn cuộn tùy chỉnh



Phù hợp nhất cho: Quy trình đóng gói tự động, hũ, chai và hộp carton.

Ưu điểm: Tối ưu cho việc dán lặp lại bằng máy với sản lượng cao.

cho ứng dụng số lượng lớn.

Tờ nhãn dán tùy chỉnh



Phù hợp nhất cho: Gói bán lẻ, quà tặng đóng theo bộ, bộ sản phẩm.

Ưu điểm: Cung cấp nhiều thiết kế khác nhau trên một tờ để thống nhất.

Nhãn dán bế rời tùy chỉnh



Phù hợp nhất cho: Quà tặng thương hiệu và bộ khuyến mại tờ chèn và quà tặng logo.

Ưu điểm: Đường viền tùy chỉnh khớp với thiết kế, tối đa hóa tác động thương hiệu khi phân phát từng chiếc.

Decal chuyển tùy chỉnh



Phù hợp nhất cho: Cửa sổ, kính và bề mặt sản phẩm phẳng.

Ưu điểm: Không để lại vật liệu nền sau khi dán; chữ và decal nằm phẳng sát bề mặt.

Cấu tạo của nhãn dán chuyển



Lớp 3: Băng chuyển. Lớp dán trong suốt giữ các chi tiết vinyl rời căn chỉnh chính xác trong quá trình dán.

Lớp 2: Thiết kế vinyl. Phần decal tùy chỉnh thực tế, được cắt chính xác và không có vật liệu nền bao quanh.

Lớp 1: Giấy đế. Lớp nền bảo vệ mặt keo của vinyl cho đến khi sử dụng.

ĐIỂM CẦN NHỚ: Khác với nhãn bế có nền in,

nhãn chuyển sử dụng hệ thống ba lớp để dán riêng biệt, sạch sẽ các chi tiết chữ phức tạp lên bề mặt nhãn.

Ma trận vật liệu theo hiệu ứng thị giác và xúc giác

(Phẳng/Tiêu chuẩn đến Nổi cao/3D)
Tác động xúc giác

Mút EVA, cao su/silicone, vĩ nổi, niêm sáp



Vòm epoxy, Đá giả, Nhẫn kim loại, nhãn dán phòng



Vinyl tiêu chuẩn, Nỉ, da, Giấy kraft



Hologram, gương, Ánh kim, lenticular

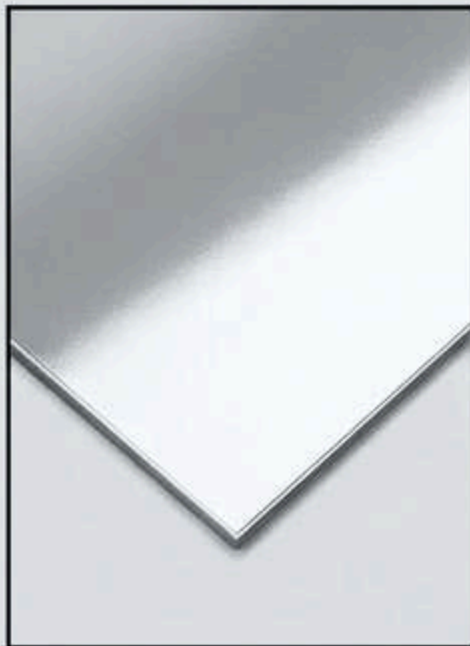


Tác động thị giác (Tinh tế/Mờ đến Phản quang cao/Nổi bật)

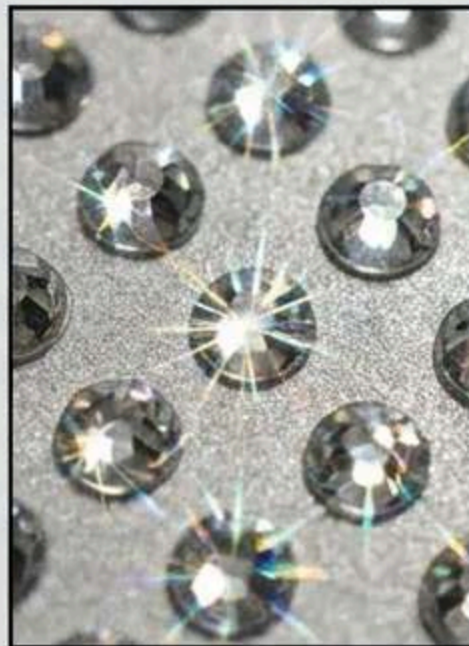
Xác định thông số ánh sáng và phản xạ



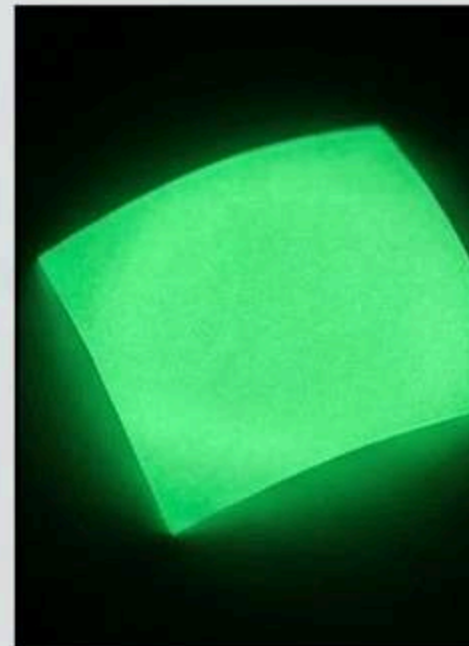
Tùy chỉnh
Hologram
Nhãn dán hiệu ứng phản chiếu cầu vồng cho bao bì cao cấp và tạo điểm nhấn thị giác.



Tùy chỉnh
Gương
Nhãn dán bóng cao như kính trên bề mặt phản chiếu bề mặt.



Tùy chỉnh
Đá giả
Nhãn dán đính đá nhiều mặt cho ứng dụng sang trọng hoặc trang trí.



Nhãn dán phát sáng trong bóng tối

Thiết kế phản ứng với ánh sáng
thiết kế tạo nét mới lạ bao bì và sự kiện.



Tùy chỉnh
Nhãn dán lenticular sử dụng hình ảnh đan xen

tạo hiệu ứng chuyển động
tùy theo góc nhìn.

Xác định thông số độ nổi và kết cấu

Cứng và nổi



Nhãn epoxy: Bề mặt vòm trong nổi dành cho nhãn cao cấp.



Nhãn kim loại: Chi tiết nhận diện cao cấp, cứng và có trọng lượng.



Nhãn niêm sáp: Con dấu tạo hình sẵn với chi tiết thủ công.



Tạo hình sẵn, chi tiết mang nét thủ công.

Mềm và dẻo



Nhãn dán phòng: Cảm giác 3D mềm mại cho bao bì vui nhộn.



Nhãn cao su và silicone: Nhận diện thương hiệu bền, dẻo và giàu xúc giác.



Miếng vá thêu: Nhận diện thương hiệu bằng kết cấu sợi chỉ.



Nhãn da và nỉ: Lựa chọn xúc giác tự nhiên, mang nét thủ công.

Ứng dụng tương tác, bảo mật và chuyên biệt

Bảo mật và bằng chứng bóc mở



Nhãn dán vỏ trứng: Vật liệu cực giòn, vỡ vụn khi cố bóc bỏ, ngăn bóc nguyên vẹn. Lớp phủ hologram ID bán sỉ: Lớp bảo mật trong suốt để xác thực tài liệu.

Hiển thị tương tác



Nhãn dán cào phủ: Lớp phủ trên mờ đục cho chương trình khuyến mại, trò chơi và mã.

Nhãn dán cào tỏa hương: Lớp ma sát giải phóng mùi hương.

Giải pháp cho da và bề mặt

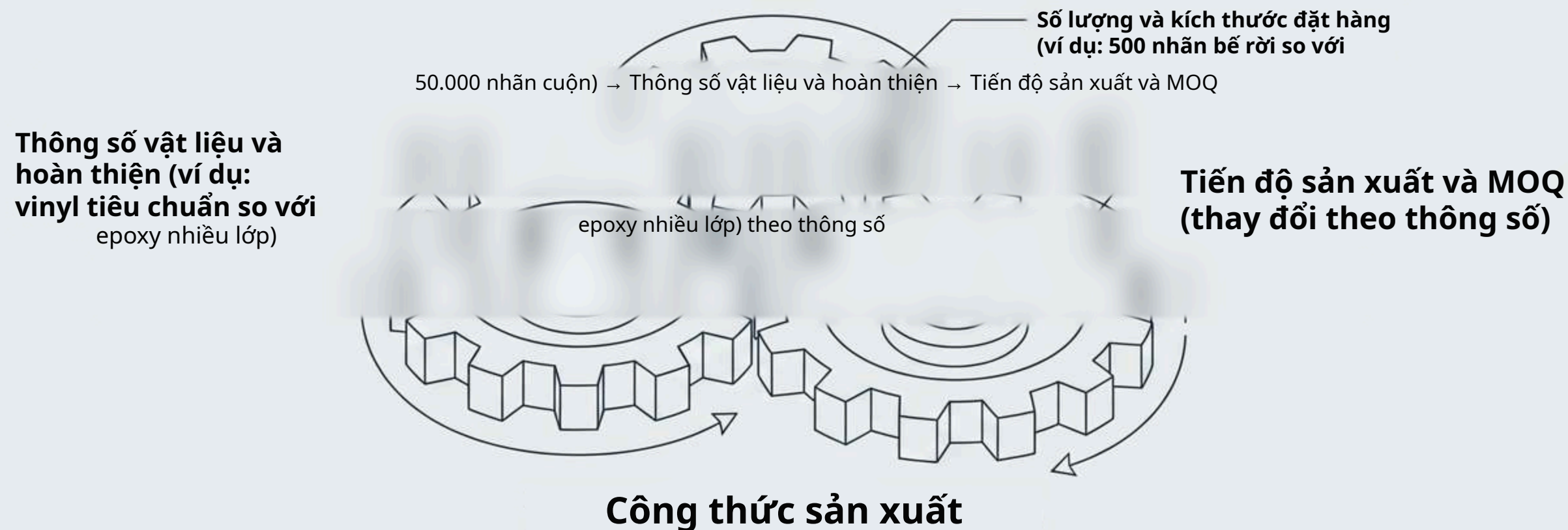


Nhãn dán hình xăm và móng: Ứng dụng tạm thời, đeo được và an toàn cho da.

Ứng dụng.

Nhãn dán tường và khuôn stencil: Ứng dụng khổ lớn hoặc che sơn cho không gian.

Tính biến động của các yếu tố sản xuất



MOQ và thời gian giao hàng có cố định không? Không. Số lượng đặt hàng tối thiểu, thời gian làm mẫu, thời gian sản xuất và chi tiết giao hàng đều linh hoạt. Chúng thay đổi trực tiếp theo loại nhãn, kiểu hoàn thiện và yêu cầu cụ thể của đơn hàng.

Danh sách kiểm tra trước khi báo giá

1. Yếu tố sản phẩm

- ☐ Quy cách đã chọn (cuộn, tờ, bế rời, chuyển, v.v.)
- ☐ Vật liệu chính (vinyl, foil, da, mút, v.v.)
- ☐ Hoàn thiện yêu cầu (holographic, vòm epoxy, mờ, cào phủ, v.v.)

2. Yếu tố thiết kế

Mức độ sẵn sàng của thiết kế cuối (đã có thiết kế tùy chỉnh hay còn ở giai đoạn ý tưởng). Kích thước chính xác (cần chiều dài x chiều rộng để làm khuôn chính xác).

3. Yếu tố hậu cần

- ☐ Số lượng mục tiêu. Phương thức đóng gói dự kiến (ví dụ: bọc co số lượng lớn hoặc đóng hộp riêng).